

TERM 1 ACADEMIC YEAR 2017- 2018

IEEP Student Progress Record

LECTURER: MR. ADAM

CLASS: EAP B

STARTING DATE:

No	Student ID	NAME	Status	MIDTERM			FINAL TEST			ATTENDANCE			NEXT LEVEL	Note
				Total	Classwork	Participation	Total	Classwork	Participation	Absent	Late	Total		
1	1458021	Hoàng Lê Lâm	A.P.-F	0	44	58	85	79	78	16	5	59	IELTS 1	
2	1658007	Nguyễn Quang Khải	A.P.	62	62	78	70	59	74	9	18	66	EAP	A.P.-F.
3	1658022	Hồ Trần Khuê Tú	A.P.	55	68	95	60	78	90	2	1	66	IELTS 1	A.P.
4	1659002	Trần Bảo Anh	A.P.-F	0	17	18	0	0	10	38	0	4	IELTS 1	A.P.-F.
5	1758005	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	A.P.	68	82	85	60	69	78	11	15	68	EAP	A.P.
6	1758007	Huỳnh Đức Ngọc Diệp	A.P.	60	61	84	65	75	85	2	6	67	IELTS 1	A.P.
7	1758013	Trần Quang Minh	A.P.	63	69	78	75	60	78	9	7	70	EAP	A.P.
8	1758017	Trần Diễm Tú		69	89	90	70	90	86	5	0	77	IELTS 1	
9	1759001	Phạm Thiên An	A.P.-F	75	41	58	0	19	45	29	4	29	EAP	A.P.-F.
10	1759014	Bùi Hứa Xuân Huy		75	48	72	75	67	75	11	4	70	EAP	A.P.
11	1759017	Võ Tiến Khoa	A.P.-F	69	49	73	0	19	54	19	9	30	EAP	A.P.-F.
12	1759033	Nguyễn Duy Quang	A.P.-F	60	52	75	0	33	60	18	4	32	EAP	A.P.-F.
13	1759037	Nguyễn Tiến Thịnh	A.P.	65	78	80	70	76	82	5	4	72	IELTS 1	
14	1759040	Vương Trung Tín		61	77	95	55	80	90	3	0	67	IELTS 1	